

Phẩm 11: BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA (Phần 1)

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Thế nào là Bát-nhã ba-la-mật-đa của Đại Bồ-tát mà Đại Bồ-tát vì Vô thượng Bồ-đề nên nương theo đó siêng tu thực hành Bồ-tát hạnh?

Này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát vì thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa nên đối với pháp môn vi diệu Bồ-tát tạng ân cần trân trọng nghe học thọ trì, hoặc đọc hoặc tụng suy gẫm nghĩa lý, tự mình được thông đạt rồi cũng vì người mà giảng dạy.

Này Xá-lợi-phất! Nếu có Đại Bồ-tát nghe Phật nói rồi theo đúng pháp mà phụng hành, đối với pháp môn vi diệu Bồ-tát tạng ân cần trân trọng nghe học thọ trì, đọc tụng, nghiên cứu tìm tòi thông đạt nghĩa lý và giảng dạy cho người, phải biết người ấy chứng được tướng vô tận tuệ như vậy.

Này Xá-lợi-phất! Tuệ ấy có những tướng gì? Làm thế nào để chứng nhập?

Này Xá-lợi-phất! Nói là tuệ là vì lấy nghe làm tướng. Bồ-tát đúng như lý mà chứng nhập nên gọi là tướng vô tận tuệ. Những tướng ấy ta sẽ nói rộng.

Này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát vì cầu chánh pháp nên lấy dục lạc làm tướng, dục giải làm tướng, phương tiện làm tướng, bạn lành làm tướng, không kiêu mạn làm tướng, với người đa văn cung kính làm tướng, tôn trọng làm tướng, nhiều quan làm tướng, khiêm cung làm tướng, gần gũi làm tướng, nghe kỹ làm tướng, tôn thờ làm tướng, tư duy làm tướng, chẳng loạn làm tướng, tướng như trân bảo làm tướng, tướng là lương được làm tướng, tướng dứt hết bệnh làm tướng, chánh niệm làm tướng, hướng đến Bồ-đề làm tướng, lạc đại tuệ làm tướng, chứng nhập Bồ-đề làm tướng, nghe không nhàm đủ làm tướng, xả thêm lớn làm tướng, điều thuận làm tướng, thân cận người đa văn làm tướng, với những việc làm mến vui làm tướng, thân điều thích làm tướng, tâm dưng nhuệ làm tướng.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát đối với chúng nghe pháp, lắng nghe không mỗi làm tướng, nghe chánh nghĩa làm tướng, nghe chánh pháp làm tướng, nghe chánh hạnh làm tướng, nghe chứng trí làm tướng, nghe Ba-la-mật-đa làm tướng, nghe pháp Bồ-tát tạng làm tướng, nghe các nhiếp pháp làm tướng, nghe phương tiện thiện xảo làm tướng, nghe phạm trụ làm tướng, nghe thần thông làm tướng, nghe chánh niệm chánh trí làm tướng, nghe niệm trụ làm tướng, nghe chánh thắng làm tướng, nghe thần túc làm tướng, nghe duyên khởi làm tướng, nghe vô thường làm tướng, nghe khổ làm tướng, nghe vô ngã làm tướng, nghe tịch tĩnh làm tướng, nghe không làm tướng, nghe vô tướng làm tướng, nghe vô nguyện làm tướng, nghe Không gia hạnh làm tướng, nghe thiện căn gia hạnh làm tướng.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Tự tại làm tướng, nghe pháp làm tướng, đối trị tạp nhiễm làm tướng, chế phục tất cả phiền não làm tướng, khen ngợi người trí làm tướng, gần kề bậc Thánh làm tướng, rời xa kẻ chẳng phải Thánh làm tướng, lắng nghe bậc Thánh làm tướng, nghe các căn làm tướng, nghe tu tập tùy niệm làm tướng, nghe Giác phần làm tướng, nghe tám Thánh đạo làm tướng, nghe Phật lực, Vô sở úy, Vô ngại biện tài, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng làm tướng.

Này Xá-lợi-phất! Phải biết Đại Bồ-tát nếu ở nơi ấy lắng nghe thì ở nơi ấy hiểu rõ. Nếu ở nơi ấy hiểu rõ thì ở nơi ấy hành động đúng. Vì sao? Vì nếu Đại Bồ-tát ở nơi pháp môn vi diệu Bồ-tát tạng nghe tướng rồi hướng vào thì có vô lượng phương tiện. Nay Phật lực nói bốn mươi một thứ phương tiện.

Này Xá-lợi-phất! Là những tướng gì?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

1. Nếu có Đại Bồ-tát ở nơi pháp môn vi diệu Bồ-tát tạng ấy mà sinh dục lạc, phải biết rõ tức là lắng nghe, nghe liền hiểu rõ, đã hiểu rõ thì thực hành chánh hạnh.

2. Nếu có Bồ-tát ở nơi pháp môn ấy mà sinh dục giải, phải biết tức là lắng nghe hiểu rõ tu chánh hạnh.

3. Nếu có Bồ-tát ở nơi pháp môn ấy phương tiện hội nhập, phải biết tức là lắng nghe hiểu rõ tu chánh hạnh.

4. Nếu có Bồ-tát gần gũi bạn lành, tức là lắng nghe hiểu rõ tu chánh hạnh.

5. Nếu có Bồ-tát đối với bậc đa văn, tâm không khinh mạn tức là lắng nghe hiểu rõ tu chánh hạnh.

6. Nếu có Bồ-tát cung kính bậc đa văn, tức là lắng nghe hiểu rõ tu chánh hạnh.

7. Nếu có Bồ-tát tôn trọng bậc đa văn, tức là lắng nghe hiểu rõ tu chánh hạnh.

8. Nếu có Bồ-tát quây quần cung phụng bậc đa văn, tức là lắng nghe hiểu rõ tu chánh hạnh.

9. Nếu có Bồ-tát khiêm hạ đối với bậc đa văn, tức là lắng nghe hiểu rõ tu chánh hạnh.

10. Nếu có Bồ-tát gần kề bậc đa văn, tức là lắng nghe hiểu rõ tu chánh hạnh.

11. Nếu có Bồ-tát đối với bậc đa văn mà lắng tai để nghe, tức là lắng nghe hiểu rõ tu chánh hạnh.

12. Nếu có Bồ-tát đối với bậc đa văn mà hầu hạ, ân cần tiếp rước, tức là lắng nghe hiểu rõ tu chánh hạnh.

13. Nếu có Bồ-tát đối với bậc đa văn, tư duy nghĩa lý tâm định chẳng loạn, tức là lắng nghe hiểu rõ tu chánh hạnh.

14. Nếu có Bồ-tát đối với bậc đa văn có ý tưởng là trần bảo, tức là lắng nghe hiểu rõ tu chánh hạnh.

15. Nếu có Bồ-tát đối với bậc đa văn có ý tưởng là lương được, tức là lắng nghe hiểu rõ tu chánh hạnh.

16. Nếu có Bồ-tát đối với bậc đa văn có ý tưởng dứt diệt tham, sân, si, tức là lắng nghe hiểu rõ tu chánh hạnh.

17. Nếu có Bồ-tát đối với bậc đa văn nghe rồi hay thọ trì, tức là lắng nghe hiểu rõ tu chánh hạnh.

18. Nếu có Bồ-tát hướng đến giác ngộ nơi pháp, tức là lắng nghe hiểu rõ tu chánh hạnh.

19. Nếu có Bồ-tát thích trí tuệ của bậc đa văn, tức là lắng nghe hiểu rõ tu chánh hạnh.

20. Nếu có Bồ-tát ở chỗ bậc đa văn được nghe rồi giác ngộ, tức là lắng nghe hiểu rõ tu chánh hạnh.

21. Nếu có Bồ-tát lắng nghe chẳng nhầm đủ, tức là lắng nghe hiểu rõ tu chánh hạnh.

22. Nếu có Bồ-tát nghe nói Đà-na thì tăng trưởng xả, tức là lắng nghe hiểu rõ tu chánh hạnh.

23. Nếu có Bồ-tát nghe nói Thi-la thì thủ hộ giới, tức là lắng nghe hiểu rõ tu chánh hạnh.

24. Nếu có Bồ-tát nghe nói Sằn-đề thì hay tu hạnh nhẫn nhục, tức là lắng nghe hiểu rõ tu chánh hạnh.

25. Nếu có Bồ-tát nghe nói Tỳ-lê-gia thì phát khởi tinh tấn không nhầm mỗi, tức

là lắng nghe hiểu rõ tu chánh hạnh.

26. Nếu có Bồ-tát nghe nói Tĩnh lự thì nhập chánh định tâm chẳng tán, tức là lắng nghe hiểu rõ tu chánh hạnh.

27. Nếu có Bồ-tát nghe nói Bát-nhã tâm liền quyết định tu trí tuệ dứt phiền não, tức là lắng nghe hiểu rõ tu chánh hạnh.

28. Nếu có Bồ-tát đối với bậc đa văn lòng rất vui mừng, người này tức là lắng nghe hiểu rõ tu chánh hạnh.

29. Nếu có Bồ-tát được nghe pháp rồi thân thể điều thích, tức là Bồ-tát ấy lắng nghe hiểu rõ tu chánh hạnh.

30. Nếu có Bồ-tát được nghe pháp rồi tâm liền dừng nhuệ, tức là lắng nghe hiểu rõ tu chánh hạnh.

31. Nếu có Bồ-tát được nghe kinh Đại thừa tâm sinh tín nguyện, tức là lắng nghe hiểu rõ tu chánh hạnh.

32. Nếu có Bồ-tát nghe nhiếp pháp rồi tâm liền hội nhập, tức là lắng nghe hiểu rõ tu chánh hạnh.

33. Nếu có Bồ-tát nghe nói niệm trụ liền quán thân, thọ, tâm, pháp, tức là lắng nghe hiểu rõ tu chánh hạnh.

34. Nếu có Bồ-tát nghe nói chánh cần liền đối với pháp ác dứt bỏ, với pháp lành sinh trưởng, tức là lắng nghe hiểu rõ tu chánh hạnh.

35. Nếu có Bồ-tát nghe nói thần túc liền phụng hành sinh thân khinh tánh, tâm khinh tánh, dục khinh tánh, Bồ-tát ấy tức là lắng nghe hiểu rõ tu chánh hạnh.

36. Nếu có Bồ-tát nghe nói tĩnh lự thì yên tĩnh tư duy tâm hội nhập, tức là lắng nghe hiểu rõ tu chánh hạnh.

37. Nếu có Bồ-tát nghe hạnh bất khinh trong các pháp, bèn đối với chúng sinh phát khởi đại Từ tâm, với kẻ thọ khổ phát khởi đại Bi tâm, với chánh pháp khởi đại Hỷ tâm, với bất thiện khởi đại Xả tâm, tức là lắng nghe hiểu rõ tu chánh hạnh.

38. Nếu có Bồ-tát nghe nói các căn liền hội nhập các căn ấy, đó là Tín căn, Tinh tấn căn, Niệm căn, Tuệ căn và Định căn, Bồ-tát ấy tức là lắng nghe hiểu rõ tu chánh hạnh.

39. Nếu có Bồ-tát nghe nói giác phần tâm liền hội nhập giác ngộ pháp tánh, tức là lắng nghe hiểu rõ tu chánh hạnh.

40. Nếu có Bồ-tát nghe nói đạo chi tâm liền hội nhập Niết-bàn chánh lộ, tức là lắng nghe hiểu rõ tu chánh hạnh.

41. Nếu có Bồ-tát nghe nói Phật lực, Vô sở úy, Vô ngại trí, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Bất cộng và vô lượng Phật pháp, đều hội nhập Vô thượng Bồ-đề, Bồ-tát ấy tức là lắng nghe hiểu rõ tu chánh hạnh.

Này Xá-lợi-phất! Ta đã nói bốn mươi mốt pháp về tướng dạng hội nhập văn tuệ. Các Đại Bồ-tát phải nên học. Đây gọi là bản tướng Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa văn tuệ.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát tu Bát-nhã ba-la-mật-đa thực hành Bồ-tát hạnh, phải ở nơi pháp môn vi diệu Bồ-tát tạng trân trọng lắng nghe thọ trì, đọc tụng, suy gẫm nghĩa lý thông đạt chỉ thú lại giảng dạy cho người về chánh hạnh tư lương ấy.

Này Xá-lợi-phất! Thế nào là Đại Bồ-tát ở pháp ấy mà khởi chánh hạnh?

Này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát ở pháp ấy mà khởi chánh hạnh là đúng như lời nói mà tu hành, kiến lập mà an trụ, đây là khởi chánh hạnh. Nếu có thể chẳng lấy tất cả,

đây là khởi chánh hạnh. Vì sao? Vì nếu lấy pháp thì gọi là người tà hạnh chấp lấy pháp không xứ, không vị. Không bao giờ do pháp tà hạnh ấy mà được xuất ly. Vì sao? Vì người không lấy pháp hành, ở nơi pháp không hành còn phải sinh nghi, vì không tác dụng. Huống là lấy pháp hành mà chẳng phải tà hạnh. Vì thế nên phải chẳng lấy các pháp mà làm chánh hạnh.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Nếu ở nơi các pháp không có chướng ngại thì gọi là chánh hạnh. Nếu ở nơi các pháp không khinh miệt thì gọi là chánh hạnh. Nếu ở nơi các pháp chẳng lấy, chẳng bỏ, chẳng sinh, chẳng diệt thì gọi là chánh hạnh. Cho đến nếu ở nơi các pháp không hợp, không tan thì gọi là chánh hạnh.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Như Phật đã nói: “Nếu có là đúng phải thì không có một chút pháp nào có thể thấy được, nghe được cũng không thể nói được. Các pháp như vậy chẳng phải có thể thấy được, chẳng phải có thể nắm lấy được. Vì sao? Vì tất cả các pháp đều là một tướng, đó là vô tướng.”

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Tất cả các pháp tánh vốn vô tướng. Nếu có Bồ-tát nói nơi vô tướng thì vô tướng trở lại lẽ ra là nói được. Vì sao? Vì vô tướng và hữu tướng đều là vô tướng cả. Chẳng nên nói rằng đây hữu tướng, đây vô tướng.

Này Xá-lợi-phất! Nếu có Bồ-tát tỏ ngộ được tất cả pháp tướng như vậy tức là vô tướng, chẳng thể thấy được, chẳng thể nắm lấy được, biết rõ đúng như pháp thì gọi là chánh hạnh.

Đại Bồ-tát siêng tu chánh pháp hạnh ấy rồi ở nơi các pháp sẽ chứng nhập tuệ vô chướng chiếu minh. Đây gọi là tướng dạng chánh hạnh Bát-nhã ba-la-mật-đa của Đại Bồ-tát.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa ấy mà nói kệ rằng:

*Người sáng suốt an trụ chánh hạnh
Với Bồ-tát tạng khéo quyết định
Nơi pháp người ấy chẳng khởi chấp
Hành tướng không chấp thủ như vậy.
Chứng được các pháp chẳng là không
Chẳng phải các pháp bình đẳng không
Chẳng phải pháp không có sở chấp
Tướng chánh hạnh không chấp như vậy.
Nơi pháp không chấp cũng không bỏ
Cũng chẳng lấy pháp để làm pháp
Không lấy gọi là các pháp tướng
Chánh hạnh không lấy tướng như vậy.
Với các pháp nếu trí vô ngại
Trí ấy không gì chẳng đốt cháy
Với trí đốt cháy không nắm lấy
Chánh hạnh các pháp tướng như vậy.
Người trí an trụ đức viễn ly
Với pháp phải khởi siêng tinh tấn
Nếu hay y chỉ quỹ tắc hành
Bấy giờ sẽ nhập môn thanh tịnh.
Môn thanh tịnh ấy thông các pháp
Cũng biết dục giải của hữu tình*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Người trí dù biết không chỗ thấy
Mà hay diễn tuyên pháp như vậy.
Với pháp thậm thâm rõ thắng nghĩa
Với thắng nghĩa sâu thường biết rõ
Bổn hiện vô biên công đức hạnh
Trí sáng đa văn như biển lớn
Với các văn nghĩa được nói kia
Cứu cánh không ai chứng được đó
Bởi văn nghĩa kia đều vô biên
Chánh hạnh chân thật luôn bất động.*

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Lúc Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, với pháp môn vi diệu Bồ-tát tạng ân cần lắng nghe cho đến giảng dạy cho người rồi, phải biết Đại Bồ-tát ấy ở nơi tất cả pháp được ánh sáng lớn hay phá tất cả ám chướng vô minh và các màn lừa tăm tối. Ánh sáng ấy tức là trí tuệ. Vì sao? Vì biết rõ đúng thật các pháp thiện bất thiện. Đại Bồ-tát tu pháp ấy được minh tuệ rồi, dù có gặp nạn khổ đến chết cũng không tạo các pháp bất thiện.

Này Xá-lợi-phất! Vì muốn dứt hẳn các pháp bất thiện nên Đại Bồ-tát theo pháp được nghe rất khéo thông đạt. Đã thông đạt rồi thì nói là Mâu-ni tịch tĩnh. Đây gọi là tướng chánh hạnh lúc Đại Bồ-tát tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa ấy mà nói kệ rằng:

*Như người vào nhà tối
Che bít tuyệt ánh sáng
Dù có các sắc tượng
Mắt sáng cũng chẳng thấy.
Theo như vậy có người
Tâm đủ các minh giải
Chẳng được nghe chánh pháp
Sao hiểu được thiện ác?
Đa văn hiểu rõ pháp
Đa văn chẳng tạo ác
Đa văn bỏ vô nghĩa
Đa văn được Niết-bàn.
Khéo nghe thêm lớn văn
Đa văn thêm lớn tuệ
Tuệ hay tu tịnh nghĩa
Được nghĩa thì cảm vui,
Thông tuệ được nghĩa rồi
Chứng hiện pháp Niết-bàn
Tương ứng pháp tịnh giác
Chứng được vui đệ nhất.
Nghe Bồ-tát tạng rồi
Khéo an trụ chánh pháp
Làm ánh sáng cho đời
Tu diệu hạnh Bồ-tát.*

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát vì tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa nên với người

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

chánh hạnh hay thọ trì kinh Bồ-tát tạng lòng rất cung kính có ý tưởng là Thiện tri thức và càng tìm cầu pháp môn vi diệu Đại Bồ-tát tạng khiến cho pháp môn ấy càng thêm sáng sủa.

Này Xá-lợi-phất! Vì cầu Bồ-tát tạng nên Bồ-tát ấy phát sinh tín dục sách lệ tinh tấn thân nhiếp tâm mình khiến an trụ chánh định. Đại Bồ-tát ấy phương tiện tu thành bốn Chánh cần, được không chướng ngại trong tất cả pháp. Đây gọi là tướng chánh hạnh Bát-nhã ba-la-mật-đa của Đại Bồ-tát.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa ấy mà nói kệ rằng:

*Nói về người thuyết pháp
Tức là Thiện tri thức
Cung kính lắng nghe pháp
An trụ nơi chánh hạnh,
Dục giải thường không thoái
Tinh tấn thường cao dũng
Tịnh tuệ thường sửa trau
Nơi trí thường an trụ
Tự nhiên đạt các pháp
Chẳng theo nơi tín hành
Dùng trí quán các pháp
Đây là lời Phật dạy.
Người trí phân biệt câu
Lý nghĩa khéo siêng học
Nơi pháp thiện, bất thiện
Thường tu, thường viễn ly,
Tâm không hề nhàm mỏi
Với pháp không quên mất
Thân dục đều khinh an
Mau được tâm tinh tấn.
Do nghe pháp thêm trí
Trí thêm niệm không thoái
Trí luôn y niệm trụ
Biết rõ pháp tịnh uế.
Học nơi pháp vô thượng
Được sức niệm tuệ thắng
Biết dục giải chúng sinh
Tự học thời gian lâu
Học pháp đã thắng tiến
Cực tiến trí thanh tịnh
Biết dục giải chúng sinh
Theo cơ bèn khai thị.*

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Lúc tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, Đại Bồ-tát tìm cầu pháp môn vi diệu Bồ-tát tạng như vậy thông đạt giác tuệ. Nương theo thiện pháp mình môn thanh tịnh ấy Bồ-tát phải thường tu học như vậy.

Này Xá-lợi-phất! Nếu có Bồ-tát tu học pháp thì phải suy nghĩ hai nhân duyên có thể phát sinh chánh kiến. Những gì là hai? Đó là nghe âm thanh nơi người khác và tự

mình tác ý đúng lý.

Bồ-tát ấy lại suy nghĩ nghe âm thanh nơi người và tác ý đúng lý có những tướng gì, liền lại suy nghĩ nếu có sự ưa thích chánh định mà tu thì nên thực hành pháp môn vi diệu Bồ-tát tạng mà các Bồ-tát chưa từng được nghe.

Lại nếu chẳng được nghe Phật pháp luật giáo, chỉ ở trong tam-ma-địa mà sinh ý tưởng đủ rồi, nên biết người ấy do sức ngạo mạn mà phát khởi tăng thượng mạn. Ta nói người ấy không có thể giải thoát sinh, già, bệnh, chết, sầu ưu, khổ não. Đã chẳng thoát được các khổ nhiệt não, làm sao thoát được năm môn sinh tử kia, bị nó nhận chìm trôi lăn chẳng dứt.

Người ấy thật chẳng phải giải thoát mà tự nói tôi đã giải thoát, thật chưa khỏi khổ mà tự nói tôi đã khỏi khổ. Vì thế nên Đức Như Lai y cứ người ấy mà thuyết pháp như thật. Nếu có thể từ nơi người khác mà tùy thuận lắng nghe thì giải thoát được già chết, khổ não.

Bồ-tát ấy lại nghĩ rằng như tôi trước kia nghe Đức Thế Tôn nói:

*Đa văn biết rõ pháp
Đa văn chẳng tạo ác
Đa văn bỏ vô nghĩa
Đa văn được Niết-bàn.
Khéo nghe thêm lớn văn
Đa văn thêm lớn tuệ
Tuệ hay tu tịnh nghĩa
Được nghĩa hay cảm vui,
Thông tuệ được nghĩa rồi
Chứng hiện pháp Niết-bàn
Nghe pháp được tịnh tuệ
Chứng được vui đệ nhất.*

Này Xá-lợi-phất! Do các Đại Bồ-tát suy nghĩ như vậy rồi nên đối với pháp môn vi diệu Bồ-tát tạng và Phật pháp luật giáo mà ân cần trân trọng lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, giảng dạy cho người.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Nếu các hữu tình ở nơi pháp môn vi diệu Bồ-tát tạng dù được nghe mà chẳng có thể phương tiện tác ý đúng lý phải biết người ấy chẳng thể tu chánh hạnh nơi Thánh đạo. Vì thế nên Như Lai y cứ nơi người ấy mà nói pháp yếu rằng: “Nếu muốn giải thoát sinh, già, bệnh, chết thì phải có tự mình suy nghĩ đúng lý. Các Đại Bồ-tát phải học như vậy.”

Này Xá-lợi-phất! Thế nào gọi là phương tiện đúng lý? Những gì là Bồ-tát tác ý đúng lý mà có thể tu học?

Này Xá-lợi-phất! Phương tiện đúng lý của Đại Bồ-tát là không có một pháp nào hoặc hợp hay ly cả. Vì sao? Vì phương tiện đúng lý là không phải phương tiện vậy.

Này Xá-lợi-phất! Nếu Bồ-tát có an trụ phương tiện và tác ý đúng lý, phải biết tướng ấy chỉ là âm thanh, mà âm thanh ấy, tánh nó không bị phát khai cũng chẳng chuyển khởi và do nơi kia mà phát âm thanh. Vì sao? Vì tất cả đều chẳng thể nắm bắt được.

Bồ-tát lại quan sát âm thanh ấy, tiền tế hậu tế từ gì mà sinh, từ đâu mà diệt. Quan sát như vậy trọn chẳng thể nắm bắt. Lại suy tìm âm thanh ấy là nơi chỗ đã nói, là nơi chỗ nay nói, là nơi chỗ sẽ nói? Lại suy tìm âm thanh ấy là hoặc đã bị nói, hoặc nay bị

nói, hoặc sẽ bị nói? Âm thanh ấy là vì đoạn dứt nên đã nói, vì đoạn dứt nên nay nói, vì đoạn dứt nên sẽ nói? Âm thanh ấy là vì chứng nhập nên đã nói, vì chứng nhập nên nay nói, vì chứng nhập nên sẽ nói? Tất cả lẽ tìm cầu âm thanh như vậy rồi trọn không có được. Rồi lại quan sát hoặc tướng quá khứ, hoặc tướng vị lai, hoặc tướng hiện tại cũng đều không có được.

Này Xá-lợi-phất! Lúc Đại Bồ-tát chánh quan sát như vậy thì gọi là phương tiện tác ý đúng lý. Các Đại Bồ-tát phải học như vậy.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Thế nào là Đại Bồ-tát quan sát đúng lý? Các Bồ-tát phải học thế nào?

Này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát quan sát tất cả pháp, tự tánh nó dừng diệt. Đây gọi là quan sát đúng lý. Nếu quan sát các pháp, tự tánh nó tịch tĩnh thì gọi là quan sát đúng lý. Nếu quan sát các pháp, tự tánh nó không tịch thì gọi là quan sát đúng lý. Nếu quan sát các pháp vào tánh bình đẳng thì gọi là quan sát đúng lý. Nếu quán các pháp rốt ráo không sinh, nếu quán các pháp rốt ráo chẳng sinh, nếu quán các pháp rốt ráo chẳng khởi, nếu quán các pháp rốt ráo tịch diệt đều gọi là quan sát đúng lý.

Lúc quan sát như vậy, Đại Bồ-tát cũng chẳng thấy có người năng quán. Phải nên quan sát như vậy, đó là vì không phải quan sát không phải chẳng quan sát. Nếu có Bồ-tát quan sát như vậy thì gọi là quan sát đúng lý, nếu quan sát khác đây thì gọi là quan sát chẳng đúng lý.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Thế nào là Đại Bồ-tát phải nên học phương tiện đúng lý như vậy?

Này Xá-lợi-phất! Phương tiện đúng lý của Đại Bồ-tát là chẳng phải đối với chút ít pháp có ngu mê, chẳng phải đối với chút ít pháp có chướng ngại, không có chút ít pháp nào mà không phải là môn giải thoát, không vì đoạn dứt một phần ít pháp mà phát khởi tinh tấn, chẳng vì chứng một phần ít pháp mà dừng mãnh tinh tấn. Trên đây đều là phương tiện đúng lý.

Này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát phải dùng chánh kiến như vậy để chánh quan sát các pháp như chỗ chánh kiến ấy.

Thế nào gọi là quan sát các pháp như chỗ chánh kiến ấy?

Này Xá-lợi-phất! Không chỗ thấy thì gọi là quan sát các pháp. Những gì là không chỗ thấy?

Này Xá-lợi-phất! Không chỗ thấy ấy gọi là không sinh. Nói không sinh ấy là không khởi. Nói không khởi ấy là không chỗ chiếu. Y cứ hành pháp ấy mà Đức Như Lai nói rằng: Nếu có Bồ-tát lúc quan sát các pháp thấy không sinh, tức là hội nhập chánh tánh quyết định. Luận về chánh kiến, đó là hội nhập chánh tánh quyết định.

Này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát suy nghĩ như vậy: “Do nhân duyên gì sẽ được hội nhập chánh tánh quyết định?”

Này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát phải học như vậy: Nếu quan sát ngã kiến là bình đẳng thì tất cả pháp bình đẳng. Quan sát như vậy gọi là xu nhập chánh tánh quyết định.

Vì thế nên các Đại Bồ-tát muốn hội nhập chánh tánh quyết định thì phải ở nơi pháp môn vi diệu Bồ-tát tạng ân cần lắng nghe thọ trì, đọc tụng, nghiên cứu nghĩa lý lại giảng dạy rộng cho người, thì sẽ ở nơi pháp môn ấy phương tiện tác ý tu học đúng lý.

Đây gọi là Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, vì Vô thượng Bồ-đề thực hành hạnh Bồ-tát.

